

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2025

Số: 24 /HD-MTTQ-BTT

HƯỚNG DẪN

Quy trình hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thành phố Hà Nội

Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 102/2025/NQLT/UBTVQH15-CP-DCTUBTWMTTQVN ngày 26 tháng 9 năm 2025 giữa Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn quy trình hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031;

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội hướng dẫn Quy trình hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thành phố Hà Nội như sau:

BƯỚC MỘT

Tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ nhất để thoả thuận về cơ cấu, thành phần, số lượng người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân
(Thực hiện từ ngày 01/12 đến ngày 10/12/2025)

A. ĐỐI VỚI VIỆC HIỆP THƯƠNG, GIỚI THIỆU NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI

Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất thoả thuận về cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị của thành phố Hà Nội được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội trên cơ sở dự kiến của Ủy ban thường vụ Quốc hội theo quy định tại Điều 39 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

I. THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội triệu tập và chủ trì hội nghị.

Thành phần hội nghị theo khoản 1, điều 39 Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân gồm: Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội, đại diện ban lãnh đạo các tổ chức thành viên cùng

cấp và đại diện Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, xã thuộc thành phố Hà Nội.

Mời đại diện Ủy ban bầu cử Thành phố, Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Thành phố tham dự hội nghị.

II. NỘI DUNG, THỦ TỤC, TRÌNH TỰ

1. Hội nghị cử chủ tọa trong Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và thư ký hội nghị.

2. Đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố trình bày dự kiến của Ủy ban thường vụ Quốc hội về cơ cấu, thành phần, số lượng người của tổ chức chính trị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, cơ quan nhà nước, đơn vị vũ trang nhân dân ở Thành phố được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội.

3. Hội nghị thảo luận đề thỏa thuận về cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, bảo đảm số dư người ứng cử, tỉ lệ người ứng cử đại biểu Quốc hội là phụ nữ, người dân tộc thiểu số theo quy định của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

Trường hợp không thỏa thuận được vấn đề nào thì hội nghị quyết định biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Hội nghị cử Tổ kiểm phiếu gồm từ 05 đến 15 người. Trường hợp quyết định biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín thì phiếu biểu quyết phải đóng dấu của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội. Chỉ các đại biểu thuộc thành phần hiệp thương có mặt tại hội nghị mới được quyền biểu quyết.

4. Hội nghị thông qua biên bản (theo mẫu số 01/BCĐBQH-MT gửi kèm theo hướng dẫn này).

5. Biên bản hội nghị hiệp thương ở Thành phố phải ghi rõ thành phần, số lượng người tham dự, diễn biến, kết quả hội nghị và được gửi ngay đến Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban bầu cử thành phố Hà Nội theo khoản 3 điều 39 Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

6. Căn cứ vào kết quả hiệp thương lần thứ nhất, chậm nhất là ngày 15 tháng 12 năm 2025, Ủy ban thường vụ Quốc hội tiến hành điều chỉnh lần thứ nhất cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở trung ương và Thành phố được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội theo quy định tại Điều 40 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân. Văn bản điều chỉnh được gửi ngay đến Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tổ chức hội nghị hiệp thương.

Trên cơ sở điều chỉnh lần thứ nhất của Ủy ban thường vụ Quốc hội về cơ cấu, thành phần, số lượng người của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thành phố Hà Nội được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội có trách nhiệm thông báo đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị được phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội và hướng dẫn về nội dung, trình tự, thủ tục giới thiệu người ứng cử, làm hồ sơ ứng cử theo quy định của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Chương II của Nghị quyết liên tịch số 102/2025/NQLT-UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN.

B. ĐỐI VỚI VIỆC HIỆP THƯƠNG, GIỚI THIỆU NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất ở Thành phố thỏa thuận về cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố của tổ chức chính trị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước cùng cấp và của đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế, các đơn vị hành chính cấp dưới trên địa bàn theo khoản 2, Điều 50 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân .

Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất ở phường, xã (sau đây gọi chung là cấp xã) thỏa thuận về cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã của tổ chức chính trị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước cùng cấp và của đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế, thôn, tổ dân phố trên địa bàn theo khoản 3, Điều 50 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

I. THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tổ chức hội nghị hiệp thương triệu tập và chủ trì hội nghị.

Thành phần hội nghị theo khoản 1 điều 50 Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, gồm: Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đại diện ban lãnh đạo các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp.

Mời đại diện Ủy ban bầu cử, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp tham dự hội nghị.

II. NỘI DUNG, THỦ TỤC, TRÌNH TỰ

1. Hội nghị cử chủ tọa trong Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tổ chức hội nghị hiệp thương và thư ký hội nghị.

2. Đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp trình bày dự kiến cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mình của tổ chức chính trị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước cùng cấp và của đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế, các đơn vị hành chính cấp dưới hoặc thôn, tổ dân phố (đối với cấp xã).

3. Hội nghị thảo luận đề thống nhất cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử của cơ quan, tổ chức, đơn vị và thôn, tổ dân phố (đối với cấp xã), bảo đảm số dư người ứng cử, tỉ lệ người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân là phụ nữ, người dân tộc thiểu số theo quy định của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

Trường hợp không thỏa thuận được vấn đề nào thì hội nghị quyết định biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Hội nghị cử Tổ kiểm phiếu gồm từ 05 đến 15 người. Trường hợp quyết định bằng hình thức bỏ phiếu kín thì phiếu biểu quyết phải đóng dấu của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tổ chức hội nghị hiệp thương. Chỉ các đại biểu thuộc thành phần hiệp thương có mặt tại hội nghị mới được quyền biểu quyết.

4. Hội nghị thông qua biên bản (theo mẫu 01/BCĐBHDND-MT gửi kèm theo hướng dẫn này).

Biên bản hội nghị hiệp thương phải ghi rõ thành phần, số lượng người tham dự, diễn biến, kết quả hội nghị.

Biên bản hội nghị hiệp thương ở Thành phố được gửi ngay đến Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử Thành phố.

Biên bản hội nghị hiệp thương ở cấp xã được gửi ngay đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử cùng cấp theo khoản 4 điều 50 Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

5. Căn cứ vào kết quả hiệp thương lần thứ nhất, chậm nhất là ngày 15 tháng 12 năm 2025, Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, cấp xã tiến hành điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị và thôn, tổ dân phố (đối với cấp xã) được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mình theo quy định tại Điều 51 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân. Văn bản điều chỉnh được gửi ngay đến Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tổ chức hội nghị hiệp thương.

Trên cơ sở điều chỉnh của Thường trực Hội đồng nhân dân từng cấp về cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng

nhân dân của cơ quan, tổ chức, đơn vị và thôn, tổ dân phố (đối với cấp xã). Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, cấp xã có trách nhiệm thông báo cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị, thôn, tổ dân phố (đối với cấp xã) được phân bổ người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân và hướng dẫn về nội dung, trình tự, thủ tục giới thiệu người ứng cử, làm hồ sơ ứng cử theo quy định của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15 và Chương II Nghị quyết liên tịch số 102/2025/NQLT/UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN.

BƯỚC HAI

**Các cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu
người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân**
(Từ ngày 17/12/2025 đến ngày 25/01/2026)

A. ĐỐI VỚI VIỆC GIỚI THIỆU NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI

Cơ quan, tổ chức, đơn vị được phân bổ giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội thực hiện việc giới thiệu người của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình ứng cử đại biểu Quốc hội theo trình tự sau đây:

1. Tổ chức họp Ban lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị để dự kiến giới thiệu người của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình ứng cử đại biểu Quốc hội;
2. Tổ chức hội nghị lấy ý kiến của cử tri tại cơ quan, tổ chức, đơn vị đối với người được dự kiến giới thiệu ứng cử;
3. Trên cơ sở ý kiến nhận xét và tín nhiệm của hội nghị cử tri nơi công tác hoặc nơi làm việc (sau đây gọi chung là nơi công tác) của người được dự kiến giới thiệu ứng cử, ban lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị tổ chức hội nghị ban lãnh đạo mở rộng để thảo luận, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội.

I. NỘI DUNG, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC

1. Họp Ban lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị để dự kiến người giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội

1.1. Thành phần dự họp:

- Ban lãnh đạo tổ chức đối với tổ chức chính trị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội;
- Ban lãnh đạo cơ quan đối với cơ quan nhà nước.
- Ban lãnh đạo tổ chức, đơn vị đối với đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế, và Ban chấp hành Công đoàn tổ chức, đơn vị (nếu có);
- Chỉ huy đơn vị đối với đơn vị vũ trang nhân dân.

- Thành phần ban lãnh đạo của cơ quan, tổ chức, đơn vị được xác định theo quy chế, điều lệ về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Trường hợp quy chế, điều lệ không xác định thành phần ban lãnh đạo thì người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ vào quy định về cơ cấu tổ chức của cơ quan, tổ chức, đơn vị để xác định thành phần ban lãnh đạo.

1.2. Trình tự, thủ tục tổ chức cuộc họp:

- Đại diện lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị, chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân giới thiệu mục đích, yêu cầu cuộc họp, dự kiến cơ cấu, thành phần, số lượng người được phân bổ giới thiệu ứng cử, tiêu chuẩn của đại biểu Quốc hội và các bước tiến hành để lập danh sách giới thiệu người ứng cử;

- Những người dự họp thảo luận về dự kiến giới thiệu người của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình ứng cử đại biểu Quốc hội để lấy ý kiến nhận xét của hội nghị cử tri trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Thông qua biên bản cuộc họp (theo mẫu số 02/BCĐBQH-MT gửi kèm theo hướng dẫn này).

2. Hội nghị lấy ý kiến của cử tri tại cơ quan, tổ chức, đơn vị đối với người được dự kiến giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội.

2.1. Việc tổ chức hội nghị lấy ý kiến của cử tri tại cơ quan, tổ chức, đơn vị đối với người được dự kiến giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội được tiến hành theo quy định tại các điều 1, 3 và 4 của Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15.

2.2. Thẩm quyền chủ trì và triệu tập hội nghị cử tri nơi công tác được thực hiện như sau:

a) Người ứng cử đại biểu Quốc hội đang công tác chuyên trách tại cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận, các tổ chức xã hội khác thì việc tổ chức hội nghị lấy ý kiến cử tri nơi công tác do Ban lãnh đạo cơ quan, tổ chức triệu tập và chủ trì hội nghị, trừ trường hợp quy định tại điểm g mục này;

b) Người ứng cử đại biểu Quốc hội đang hoạt động chuyên trách tại Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, đang công tác tại Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố thì việc lấy ý kiến cử tri nơi công tác do Ban lãnh đạo gồm người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố triệu tập và chủ trì hội nghị;

c) Người ứng cử đại biểu Quốc hội đang là Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố thì việc tổ chức hội nghị lấy ý kiến cử tri nơi công tác do Ban lãnh đạo gồm người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố triệu tập và chủ trì hội nghị;

d) Người ứng cử đại biểu Quốc hội đang công tác tại Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố và các cơ quan khác của Nhà nước thì việc tổ chức hội nghị lấy ý kiến cử tri nơi công tác do Ban lãnh đạo gồm người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu cơ quan triệu tập và chủ trì hội nghị;

đ) Người ứng cử đại biểu Quốc hội đang làm việc tại đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế thì việc tổ chức hội nghị lấy ý kiến cử tri nơi công tác do người đứng đầu đơn vị, tổ chức phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn (nếu có) triệu tập và chủ trì hội nghị;

e) Người ứng cử đại biểu Quốc hội đang công tác tại các đơn vị vũ trang nhân dân thì việc tổ chức hội nghị quân nhân để lấy ý kiến cử tri nơi công tác do lãnh đạo, chỉ huy đơn vị triệu tập và chủ trì hội nghị;

g) Người ứng cử đại biểu Quốc hội đang công tác tại Đảng ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội cấp xã thì việc tổ chức hội nghị lấy ý kiến cử tri nơi công tác được thực hiện tại hội nghị liên tịch giữa Đảng ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội cấp xã. Người đứng đầu Đảng ủy cấp xã triệu tập và chủ trì hội nghị;

2.3. Trường hợp người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị là người ứng cử thì cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn (nếu có) triệu tập và chủ trì hội nghị;

2.4. Đối với nơi có dưới 100 cử tri thì tổ chức hội nghị toàn thể cử tri để lấy ý kiến về người ứng cử đại biểu Quốc hội và phải bảo đảm số lượng cử tri tham dự hội nghị đạt ít nhất là hai phần ba ($\frac{2}{3}$) tổng số cử tri được triệu tập. Đối với nơi có từ 100 cử tri trở lên thì có thể tổ chức hội nghị toàn thể hoặc hội nghị đại diện cử tri và phải bảo đảm có ít nhất là 70 cử tri tham dự hội nghị. Tùy đặc điểm, tình hình thực tế của cơ quan, tổ chức, đơn vị, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn (nếu có) phân bổ số lượng người để các đơn vị trực thuộc cử đại diện tham dự.

Trường hợp bất khả kháng do tình hình dịch bệnh, thiên tai mà không thể tổ chức hội nghị trực tiếp thì tổ chức hội nghị trực tuyến hoặc tổ chức phát phiếu lấy ý kiến đối với người ứng cử đến cử tri ở cơ quan, tổ chức, đơn vị. Việc tổ chức lấy ý kiến cử tri nơi công tác trong trường hợp này được thực hiện theo quy định tại khoản 5, điều 1 Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15.

2.4. Người ứng cử đại biểu Quốc hội được mời tham dự hội nghị.

2.5. Nội dung, trình tự tổ chức hội nghị cử tri:

2.5.1 Người chủ trì hội nghị tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu dự hội nghị. Người chủ trì có trách nhiệm sau đây:

- a. Giới thiệu về mục đích, yêu cầu của hội nghị;
- b. Giới thiệu về Thư ký hội nghị để hội nghị quyết định;
- c. Báo cáo về số cử tri được mời, số cử tri có mặt;
- d. Giới thiệu danh sách người ứng cử;

đ. Đọc tiêu chuẩn của đại biểu Quốc hội quy định tại Điều 22 Luật Tổ chức Quốc hội và những trường hợp không được ứng cử đại biểu Quốc hội quy định tại Điều 37 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

Điều 22. Tiêu chuẩn của đại biểu Quốc hội

1. Trung thành với Tổ quốc, Nhân dân và Hiến pháp, phấn đấu thực hiện công cuộc đổi mới, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

1a. Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam.

2. Có phẩm chất đạo đức tốt, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, gương mẫu chấp hành pháp luật; có bản lĩnh, kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, mọi biểu hiện quan liêu, hách dịch, cửa quyền và các hành vi vi phạm pháp luật khác.

3. Có trình độ văn hóa, chuyên môn, có đủ năng lực, sức khỏe, kinh nghiệm công tác và uy tín để thực hiện nhiệm vụ đại biểu Quốc hội.

4. Liên hệ chặt chẽ với Nhân dân, lắng nghe ý kiến của Nhân dân, được Nhân dân tín nhiệm.

5. Có điều kiện tham gia các hoạt động của Quốc hội.

Điều 37. Những trường hợp không được ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân

1. Người đang bị tước quyền ứng cử theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, người đang chấp hành hình phạt tù, người bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự.

2. Người đang bị khởi tố bị can.

3. Người đang chấp hành bản án, quyết định hình sự của Tòa án.

4. Người đã chấp hành xong bản án, quyết định hình sự của Tòa án nhưng chưa được xóa án tích.

5. Người đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc hoặc giáo dục tại xã, phường, đặc khu.

2.5.2. Thư ký hội nghị đọc tiểu sử tóm tắt của từng người ứng cử.

2.5.3. Cử tri phát biểu ý kiến đối với từng người ứng cử.

2.5.4. Người ứng cử phát biểu.

2.5.5. Đại diện cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu người ứng cử phát biểu ý kiến.

2.5.6. Hội nghị biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Hội nghị cử Tổ kiểm phiếu gồm từ 05 đến 15 người.

Trường hợp hội nghị biểu quyết bằng hình thức giơ tay thì Tổ kiểm phiếu đếm, tính kết quả biểu quyết đối với từng người ứng cử.

Trường hợp hội nghị biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín thì phiếu tín nhiệm của cử tri nơi công tác phải đóng dấu của cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc Ban chấp hành Công đoàn (nếu có) của cơ quan, tổ chức, đơn vị đó. Trên phiếu lấy ý kiến ghi rõ họ và tên người ứng cử (theo Mẫu số 07/PLYK gửi kèm theo Hướng dẫn này).

2.5.7. Tổ kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu (theo Mẫu số 06/BBKP gửi kèm theo Hướng dẫn này). Tổ trưởng Tổ kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết.

2.5.8. Hội nghị thông qua biên bản hội nghị cử tri

2.6. Biên bản hội nghị được lập theo Mẫu số 01/HNCT (đối với hội nghị tổ chức theo hình thức trực tiếp) hoặc Mẫu số 05/HNCT (đối với hội nghị tổ chức theo hình thức trực tuyến hoặc tổ chức phát phiếu lấy ý kiến) (gửi kèm theo hướng dẫn này).

2.7. Trường hợp người được dự kiến giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội không đạt sự tín nhiệm của trên 50% tổng số cử tri tham dự hội nghị cử tri nơi công tác thì ban lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị tổ chức việc giới thiệu người khác.

Trình tự, thủ tục giới thiệu lại người được dự kiến giới thiệu ứng cử được thực hiện theo quy định tại Hướng dẫn này.

3. Hội nghị ban lãnh đạo mở rộng của cơ quan, tổ chức, đơn vị để thảo luận, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội.

3.1. Thành phần hội nghị:

a) Đối với tổ chức chính trị, thành phần dự hội nghị gồm ban lãnh đạo và đại diện lãnh đạo các đơn vị trực thuộc;

b) Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, thành phần dự hội nghị gồm Ban Thường trực, Ban Thường vụ, người đứng đầu các tổ chức thành viên và đại diện lãnh đạo các đơn vị trực thuộc của tổ chức giới thiệu;

c) Đối với cơ quan nhà nước, thành phần dự hội nghị gồm ban lãnh đạo và đại diện lãnh đạo các đơn vị trực thuộc;

d) Đối với đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế, thành phần dự hội nghị gồm ban lãnh đạo, đại diện Ban Chấp hành Công đoàn (nếu có) và đại diện lãnh đạo các đơn vị trực thuộc;

đ) Đối với đơn vị vũ trang nhân dân, thành phần dự hội nghị gồm chỉ huy đơn vị, đại diện Ban Chấp hành Công đoàn (nếu có), đại diện quân nhân và chỉ huy các đơn vị cấp dưới trực tiếp;

e) Đơn vị trực thuộc hoặc đơn vị cấp dưới trực tiếp của cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại các điểm a, b, c, d và đ mục này được xác định theo quy chế, điều lệ hoặc quy định về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3.2. Trình tự, thủ tục tổ chức hội nghị:

- Đại diện lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị, chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân báo cáo tình hình và kết quả hội nghị lấy ý kiến của cử tri nơi công tác đối với từng người được dự kiến giới thiệu ứng cử;

- Những người dự hội nghị thảo luận và biểu thị sự tán thành của mình đối với từng người được giới thiệu ứng cử bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín do hội nghị quyết định. Hội nghị cử tổ kiểm phiếu gồm từ 03 đến 05 người. Trường hợp quyết định biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín thì phiếu giới thiệu phải đóng dấu của cơ quan, tổ chức, đơn vị đó. Tổ kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu và lập biên bản (theo Mẫu số 06/BBKPHN gửi kèm theo hướng dẫn này);

- Hội nghị thông qua biên bản và danh sách người được giới thiệu ứng cử (theo mẫu số 03/BCĐBQH-MT và Mẫu số 04/ BCĐBQH-MT gửi kèm theo hướng dẫn này).

Đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị được phân bổ giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội khoá XVI khi tổ chức hội nghị dự kiến giới thiệu, hội nghị cử tri nơi công tác, hội nghị ban lãnh đạo mở rộng để giới thiệu người ứng cử, thông báo lịch, thời gian, địa điểm tổ chức hội nghị đến Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố biết để Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố phân công lãnh đạo, chuyên viên dự hướng dẫn, theo dõi, giám sát.

II. VIỆC NỘP HỒ SƠ CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI VÀ BIÊN BẢN HỘI NGHỊ

1. Căn cứ vào kết quả của hội nghị ban lãnh đạo mở rộng, cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm hướng dẫn người của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình được lựa chọn, giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội làm hồ sơ ứng cử theo quy định tại Điều 35 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân và

Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử Quốc gia quy định mẫu văn bản hồ sơ ứng cử và việc nộp hồ sơ ứng cử; nội quy phòng bỏ phiếu trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031 (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG).

2. Chậm nhất là 17 giờ 00 ngày 01 tháng 2 năm 2026, người ứng cử phải hoàn thành việc nộp hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội để đưa vào danh sách hiệp thương.

Việc nộp hồ sơ ứng cử của người ứng cử đại biểu Quốc hội được thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 36 Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân và Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG.

Chậm nhất là 17 giờ 00 ngày 01 tháng 2 năm 2026, người ứng cử đại biểu Quốc hội tại thành phố Hà Nội phải hoàn thành việc nộp hai (02) bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử thành phố Hà Nội (trụ sở thường trực tại Sở Nội vụ thành phố Hà Nội, địa chỉ: số 18B, phố Lê Thánh Tông, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội).

Chậm nhất là ngày 01 tháng 2 năm 2026, Ủy ban bầu cử thành phố Hà Nội chuyển hồ sơ ứng cử của người ứng cử đại biểu Quốc hội tại thành phố Hà Nội đến Hội đồng bầu cử quốc gia; chuyển danh sách trích ngang lý lịch, bản sao tiểu sử tóm tắt và bản kê khai tài sản, thu nhập của người được giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử ở thành phố Hà Nội đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội để đưa vào danh sách hiệp thương.

3. Chậm nhất là 17 giờ 00 ngày 01 tháng 2 năm 2026, biên bản hội nghị cử tri nơi công tác và biên bản hội nghị ban lãnh đạo mở rộng của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở Thành phố nhận xét về người được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội phải được chuyển đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội, địa chỉ: số 29 phố Lý Thường Kiệt, phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội theo quy định tại khoản 5 điều 42 Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

B. ĐỐI VỚI VIỆC GIỚI THIỆU

NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

I. CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TIẾN HÀNH GIỚI THIỆU NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ, CẤP XÃ

Người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân của đơn vị hành chính nào thì phải là người đang cư trú hoặc công tác thường xuyên ở đơn vị hành chính đó.

Cơ quan, tổ chức, đơn vị được dự kiến phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử thực hiện việc giới thiệu người của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân theo các bước sau đây:

1. Tổ chức họp ban lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị để dự kiến người của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân;

2. Tổ chức hội nghị lấy ý kiến của cử tri nơi công tác đối với người được dự kiến giới thiệu ứng cử;

3. Trên cơ sở ý kiến nhận xét và tín nhiệm của hội nghị cử tri nơi công tác đối với người được dự kiến giới thiệu ứng cử, ban lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị tổ chức hội nghị ban lãnh đạo mở rộng để thảo luận, giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

NỘI DUNG, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC:

1. Hợp ban lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị để dự kiến giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

1.1. Thành phần dự họp:

- Ban lãnh đạo tổ chức đối với tổ chức chính trị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội;

- Ban lãnh đạo cơ quan đối với cơ quan Nhà nước;

- Ban lãnh đạo tổ chức, đơn vị đối với đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế và Ban chấp hành công đoàn tổ chức, đơn vị (nếu có);

- Chỉ huy đơn vị đối với đơn vị vũ trang nhân dân.

- Thành phần ban lãnh đạo của cơ quan, tổ chức, đơn vị được xác định theo quy chế, điều lệ về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Trường hợp quy chế, điều lệ không xác định thành phần ban lãnh đạo thì người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ vào quy định về cơ cấu tổ chức của cơ quan, tổ chức, đơn vị để xác định thành phần ban lãnh đạo.

1.2. Trình tự, thủ tục, tổ chức cuộc họp:

- Đại diện lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị, chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân giới thiệu mục đích, yêu cầu của cuộc họp, cơ cấu, thành phần, số lượng người được phân bổ giới thiệu ứng cử, tiêu chuẩn của đại biểu Hội đồng nhân dân và các bước tiến hành để lập danh sách giới thiệu người ứng cử;

- Những người dự họp thảo luận về dự kiến giới thiệu người của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân để lấy ý kiến nhận xét của hội nghị cử tri nơi công tác;

- Thông qua biên bản cuộc họp (theo mẫu số 02/BCĐBHDND-MT gửi kèm theo hướng dẫn này)

2. Hội nghị lấy ý kiến của cử tri nơi công tác đối với người được dự kiến giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân

2.1. Việc tổ chức hội nghị lấy ý kiến của cử tri tại cơ quan, tổ chức, đơn vị đối với người được dự kiến giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân được tiến hành theo quy định tại các điều 1, 3, 4 Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15.

2.2. Thẩm quyền chủ trì và triệu tập hội nghị cử tri nơi công tác được thực hiện như sau:

a) Người ứng cử đang công tác chuyên trách tại cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận, các tổ chức xã hội khác thì việc tổ chức hội nghị lấy ý kiến cử tri nơi công tác do Ban lãnh đạo cơ quan, tổ chức triệu tập và chủ trì hội nghị, trừ trường hợp quy định tại điểm g mục này;

b) Người ứng cử đang hoạt động chuyên trách Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, đang công tác tại Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố thì việc tổ chức hội nghị lấy ý kiến cử tri nơi công tác do Ban lãnh đạo gồm người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố triệu tập và chủ trì hội nghị;

c) Người ứng cử đang là Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố thì việc tổ chức hội nghị lấy ý kiến cử tri nơi công tác do Ban lãnh đạo gồm người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố triệu tập và chủ trì hội nghị;

d) Người ứng cử đang công tác tại Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố và các cơ quan khác của Nhà nước thì việc tổ chức hội nghị lấy ý kiến cử tri nơi công tác do Ban lãnh đạo gồm người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu cơ quan triệu tập và chủ trì hội nghị;

đ) Người ứng cử đang làm việc tại đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế thì việc tổ chức hội nghị lấy ý kiến cử tri nơi công tác do người đứng đầu đơn vị, tổ chức phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn (nếu có) triệu tập và chủ trì hội nghị;

e) Người ứng cử đang công tác tại các đơn vị vũ trang nhân dân thì việc tổ chức hội nghị quân nhân để lấy ý kiến cử tri nơi công tác do lãnh đạo, chỉ huy đơn vị triệu tập và chủ trì hội nghị;

g) Người ứng cử đang công tác tại Đảng ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội cấp xã thì việc tổ chức hội nghị lấy ý kiến cử tri nơi công tác được thực hiện tại hội nghị liên tịch giữa Đảng ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội cấp xã. Người đứng đầu Đảng ủy cấp xã triệu tập và chủ trì hội nghị;

h) Trường hợp người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị là người ứng cử thì cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn (nếu có) triệu tập và chủ trì hội nghị;

2.3. Đối với nơi có dưới 100 cử tri thì tổ chức hội nghị toàn thể cử tri để lấy ý kiến về người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân và phải bảo đảm số lượng cử tri tham dự hội nghị đạt ít nhất là hai phần ba (2/3) tổng số cử tri được triệu tập. Đối với nơi có từ 100 cử tri trở lên thì có thể tổ chức hội nghị toàn thể hoặc hội nghị đại diện cử tri và phải bảo đảm có ít nhất là 70 cử tri tham dự hội nghị. Tùy đặc điểm, tình hình thực tế của cơ quan, tổ chức, đơn vị, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn (nếu có) phân bổ số lượng người để các đơn vị trực thuộc cử đại diện tham dự.

Trường hợp bất khả kháng do tình hình dịch bệnh, thiên tai mà không thể tổ chức hội nghị trực tiếp thì tổ chức hội nghị trực tuyến hoặc tổ chức phát phiếu lấy ý kiến đối với người ứng cử đến cử tri ở cơ quan, tổ chức, đơn vị. Việc tổ chức lấy ý kiến cử tri nơi công tác trong trường hợp này được thực hiện theo quy định tại khoản 5, điều 1 Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15.

2.4. Người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân được mời tham dự hội nghị.

2.5. Nội dung, trình tự, thủ tục

2.5.1 Người chủ trì hội nghị tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu dự hội nghị. Người chủ trì có trách nhiệm sau đây:

- a. Giới thiệu về mục đích, yêu cầu của hội nghị;
- b. Giới thiệu về Thư ký hội nghị để hội nghị quyết định;
- c. Báo cáo về số lượng cử tri được mời, số lượng cử tri có mặt;
- d. Giới thiệu danh sách người ứng cử;

đ. Đọc tiêu chuẩn của đại biểu Hội đồng nhân dân quy định tại khoản 3 Điều 5 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và những trường hợp không được ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân quy định tại Điều 37 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

Điều 5. Hội đồng nhân dân

3. Đại biểu Hội đồng nhân dân phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau đây:

a) Trung thành với Tổ quốc, Nhân dân và Hiến pháp, phấn đấu thực hiện công cuộc đổi mới, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh;

b) Chỉ có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;

c) Có phẩm chất đạo đức tốt, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, gương mẫu chấp hành pháp luật; có bản lĩnh, kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, mọi biểu hiện quan liêu, hách dịch, cửa quyền và các hành vi vi phạm pháp luật khác;

d) Có trình độ học vấn, chuyên môn, đủ năng lực, sức khỏe, kinh nghiệm công tác và uy tín để thực hiện nhiệm vụ đại biểu; có điều kiện tham gia các hoạt động của Hội đồng nhân dân;

đ) Cư trú hoặc công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp ở đơn vị hành chính mà mình là đại biểu Hội đồng nhân dân;

e) Liên hệ chặt chẽ với Nhân dân, lắng nghe ý kiến của Nhân dân, được Nhân dân tín nhiệm

Điều 37. Những trường hợp không được ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân

1. Người đang bị tước quyền ứng cử theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, người đang chấp hành hình phạt tù, người bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự.

2. Người đang bị khởi tố bị can.

3. Người đang chấp hành bản án, quyết định hình sự của Tòa án.

4. Người đã chấp hành xong bản án, quyết định hình sự của Tòa án nhưng chưa được xóa án tích.

5. Người đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc hoặc giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

2.5.2. Thư ký hội nghị đọc tiểu sử tóm tắt của từng người ứng cử.

2.5.3. Cử tri phát biểu ý kiến đối với từng người ứng cử.

2.5.4. Người ứng cử phát biểu.

2.5.5. Đại diện cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu người ứng cử phát biểu ý kiến.

2.5.6. Hội nghị biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Hội nghị cử Tổ kiểm phiếu gồm từ 05 đến 15 người.

Trường hợp hội nghị biểu quyết bằng hình thức giơ tay thì Tổ kiểm phiếu đếm, tính kết quả biểu quyết đối với từng người ứng cử.

Trường hợp hội nghị biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín thì phiếu tín nhiệm của cử tri nơi công tác phải đóng dấu của cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc Ban chấp hành Công đoàn (nếu có) của cơ quan, tổ chức, đơn vị đó. Trên phiếu lấy ý kiến ghi rõ họ và tên người ứng cử (theo Mẫu số 07/PLYK gửi kèm theo Hướng dẫn này).

2.5.7. Tổ kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu (theo Mẫu số 06/BBKP gửi kèm theo Hướng dẫn này). Tổ trưởng Tổ kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết.

2.5.8. Hội nghị thông qua biên bản hội nghị cử tri.

2.6. Biên bản hội nghị được lập theo Mẫu số 01/HNCT (đối với hội nghị tổ chức theo hình thức trực tiếp) hoặc Mẫu số 05/HNCT (đối với hội nghị tổ chức theo hình thức trực tuyến hoặc tổ chức phát phiếu lấy ý kiến) (gửi kèm theo hướng dẫn này).

2.7. Trường hợp người được dự kiến giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân không đạt sự tín nhiệm của trên 50% tổng số cử tri tham dự hội nghị cử tri nơi công tác thì ban lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị tổ chức việc giới thiệu người khác.

Trình tự, thủ tục giới thiệu lại người được dự kiến giới thiệu ứng cử được thực hiện theo quy định tại Hướng dẫn này.

3. Hội nghị ban lãnh đạo mở rộng của cơ quan, tổ chức, đơn vị để thảo luận, giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

3.1. Thành phần dự hội nghị

a) Đối với tổ chức chính trị, thành phần dự hội nghị gồm ban lãnh đạo và đại diện lãnh đạo các đơn vị trực thuộc;

b) Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, thành phần dự hội nghị gồm Ban Thường trực, Ban Thường vụ, người đứng đầu các tổ chức thành viên và đại diện lãnh đạo các đơn vị trực thuộc của tổ chức giới thiệu;

c) Đối với Hội đồng nhân dân Thành phố, thành phần dự hội nghị gồm: Thường trực Hội đồng nhân dân, đại diện lãnh đạo các Ban của Hội đồng nhân dân, đại diện lãnh đạo Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân;

d) Đối với Ủy ban nhân dân Thành phố, thành phần dự hội nghị gồm ban lãnh đạo Ủy ban nhân dân và đại diện lãnh đạo các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân;

đ) Đối với Hội đồng nhân dân cấp xã, thành phần dự hội nghị gồm Thường trực Hội đồng nhân dân và đại diện lãnh đạo các Ban của Hội đồng nhân dân. Đối với Ủy ban nhân dân cấp xã, thành phần dự hội nghị gồm ban lãnh đạo Ủy ban nhân dân và đại diện lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân;

e) Đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố và các cơ quan khác của Nhà nước, thành phần dự hội nghị gồm ban lãnh đạo và đại diện lãnh đạo các đơn vị trực thuộc (nếu có);

g) Đối với các đơn vị sự nghiệp, thành phần dự hội nghị gồm ban lãnh đạo, đại diện lãnh đạo các đơn vị trực thuộc (nếu có) và đại diện Ban Chấp hành Công đoàn (nếu có);

h) Đối với tổ chức kinh tế, thành phần dự hội nghị gồm ban lãnh đạo, người đứng đầu các phòng, ban, phân xưởng, trạm, trại và đại diện Ban Chấp hành Công đoàn (nếu có);

i) Đối với đơn vị vũ trang nhân dân, thành phần dự hội nghị gồm chỉ huy đơn vị, đại diện Ban Chấp hành Công đoàn (nếu có), đại diện quân nhân và chỉ huy các đơn vị cấp dưới trực tiếp;

k) Trường hợp người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được dự kiến giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân thì cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị triệu tập và chủ trì hội nghị;

l) Đơn vị trực thuộc hoặc đơn vị cấp dưới trực tiếp của cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại các điểm a, b, d, e, g và i khoản này được xác định theo quy chế, điều lệ hoặc quy định về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3.2. Trình tự, thủ tục tổ chức hội nghị:

- Đại diện lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị, chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân báo cáo tình hình và kết quả hội nghị lấy ý kiến của cử tri nơi công tác đối với từng người được dự kiến giới thiệu ứng cử.

- Những người dự hội nghị thảo luận và biểu thị sự tán thành của mình đối với từng người được giới thiệu ứng cử bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín do hội nghị quyết định. Hội nghị cử tổ kiểm phiếu gồm từ 03 đến 05 người. Trường hợp quyết định biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín thì phiếu giới thiệu phải đóng dấu của cơ quan, tổ chức, đơn vị đó. Tổ kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu và lập biên bản (theo Mẫu số 06/BBKPHN gửi kèm theo hướng dẫn này);

- Hội nghị thông qua biên bản và danh sách người được giới thiệu ứng cử (theo mẫu số 03/BCĐBHDND-MT và Mẫu số 04/BCĐBHDND-MT gửi kèm theo hướng dẫn này).

Đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị được phân bổ giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp khi tổ chức hội nghị dự kiến giới thiệu, hội nghị cử tri nơi công tác, hội nghị ban lãnh đạo mở rộng để giới thiệu người ứng cử, thông báo lịch, thời gian, địa điểm tổ chức hội nghị đến Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tổ chức hiệp thương biết để Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp phân công lãnh đạo, chuyên viên dự hướng dẫn, theo dõi, giám sát.

4. Việc nộp hồ sơ ứng cử của người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân và biên bản hội nghị.

4.1. Căn cứ vào kết quả của hội nghị ban lãnh đạo mở rộng, cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm hướng dẫn người của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình

được lựa chọn giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân làm hồ sơ ứng cử theo quy định tại Điều 35 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân và Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG.

4.2. Chậm nhất là 17 giờ 00 ngày 01 tháng 2 năm 2026, người ứng cử phải hoàn thành việc nộp hồ sơ ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

Việc nộp hồ sơ ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân được thực hiện theo khoản 2, khoản 3 Điều 36 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân và Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG.

Chậm nhất là 17 giờ 00 ngày 01 tháng 2 năm 2026, người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội phải hoàn thành việc nộp một (01) bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử Thành phố Hà Nội (trụ sở thường trực tại Sở Nội vụ thành phố Hà Nội, địa chỉ: số 18B, phố Lê Thánh Tông, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội).

Chậm nhất là 17 giờ 00 ngày 01 tháng 2 năm 2026, người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã phải hoàn thành việc nộp một (01) bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử ở đơn vị hành chính mà mình ứng cử.

Ủy ban bầu cử các cấp có trách nhiệm thông báo công khai về địa điểm và thời gian tiếp nhận hồ sơ ứng cử trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương.

Chậm nhất là ngày 01 tháng 2 năm 2026, Ủy ban bầu cử cấp hiệp thương chuyển danh sách trích ngang lý lịch, bản sao tiểu sử tóm tắt và bản kê khai tài sản, thu nhập của những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp để đưa vào danh sách hiệp thương.

4.3. Việc gửi biên bản hội nghị cử tri nơi công tác, biên bản hội nghị lãnh đạo mở rộng của cơ quan, tổ chức, đơn vị và biên bản hội nghị cử tri ở thôn, tổ dân phố được thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 52 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, hoàn thành chậm nhất là 17 giờ 00 ngày 01 tháng 2 năm 2026.

Chậm nhất là 17 giờ 00 ngày 01 tháng 2 năm 2026, biên bản hội nghị cử tri nơi công tác và biên bản hội nghị lãnh đạo mở rộng của cơ quan, tổ chức, đơn vị được giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố phải được chuyển đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội, địa chỉ: số 29 phố Lý Thường Kiệt, phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội;

Chậm nhất là 17 giờ 00 ngày 01 tháng 2 năm 2026, biên bản hội nghị cử tri nơi công tác và biên bản hội nghị lãnh đạo mở rộng của cơ quan, tổ chức, đơn vị

được giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã phải được chuyển đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp.

II. GIỚI THIỆU NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CẤP XÃ Ở THÔN, TỔ DÂN PHỐ (theo Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15 ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội)

1. Nội dung, trình tự dự kiến người của thôn, tổ dân phố để giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã

1.1. Trưởng ban công tác Mặt trận phối hợp với Chi hội trưởng các đoàn thể hợp với Bí thư chi bộ, Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố dự kiến người của thôn, tổ dân phố giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã theo thông báo của Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã về việc phân bổ số lượng và cơ cấu, thành phần.

1.2. Trưởng ban công tác Mặt trận triệu tập và chủ trì hội nghị gồm toàn bộ các thành viên của Ban công tác Mặt trận để thảo luận, dự kiến người của thôn, tổ dân phố giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã.

1.3. Trình tự tổ chức hội nghị được thực hiện như sau:

- Trưởng ban công tác Mặt trận giới thiệu mục đích, yêu cầu hội nghị, cử Thư ký hội nghị và đọc thông báo của Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã về việc phân bổ số lượng, cơ cấu, thành phần người của thôn, tổ dân phố được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã; tiêu chuẩn của đại biểu Hội đồng nhân dân quy định tại Điều 5 của Luật tổ chức chính quyền địa phương và những trường hợp không được ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân quy định tại Điều 37 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân;

- Trưởng Ban công tác Mặt trận nêu dự kiến người của thôn, tổ dân phố để giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã;

- Hội nghị thảo luận và nhận xét về người được dự kiến giới thiệu ứng cử;

- Trưởng ban công tác Mặt trận tổng hợp ý kiến và kết luận hội nghị;

- Hội nghị thông qua biên bản hội nghị (theo mẫu số 03/HNMT gửi kèm theo Hướng dẫn này).

2. Hội nghị cử tri giới thiệu người của thôn, tổ dân phố ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã

2.1. Trưởng ban công tác Mặt trận phối hợp với Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố gửi giấy mời tham dự hội nghị cử tri giới thiệu người của thôn, tổ dân phố ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã. Thành phần mời dự hội nghị gồm:

- Cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình.

Đối với nơi có dưới 100 cử tri thì tổ chức hội nghị toàn thể cử tri và phải bảo đảm số lượng cử tri tham dự hội nghị đạt ít nhất là 50% tổng số cử tri được triệu tập. Đối với nơi có từ 100 cử tri trở lên thì có thể tổ chức hội nghị toàn thể hoặc hội nghị cử tri đại diện hộ gia đình và phải bảo đảm ít nhất là 55 cử tri tham dự hội nghị;

- Toàn thể thành viên Ban công tác Mặt trận;
- Trưởng thôn, Phó trưởng thôn hoặc Tổ trưởng, Tổ phó tổ dân phố;
- Đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã.

2.2. Trình tự tổ chức hội nghị cử tri được thực hiện như sau:

- Trưởng Ban hoặc Phó Trưởng Ban công tác Mặt trận chủ trì hội nghị cử tri, tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu dự hội nghị; giới thiệu mục đích, yêu cầu của hội nghị; giới thiệu Thư ký hội nghị để hội nghị quyết định; báo cáo về số lượng cử tri được mời, số lượng cử tri có mặt;

- Người chủ trì hội nghị đọc thông báo của Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã về việc phân bổ số lượng và cơ cấu, thành phần người của thôn, tổ dân phố được giới thiệu ứng cử; đọc tiêu chuẩn đại biểu Hội đồng nhân dân quy định tại Điều 5 của Luật tổ chức chính quyền địa phương và những trường hợp không được ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân quy định tại Điều 37 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân;

- Đại diện Ban công tác Mặt trận đọc danh sách do Ban công tác Mặt trận dự kiến những người của thôn, tổ dân phố để giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã. Cử tri có thể giới thiệu thêm người ứng cử để Hội nghị xem xét;

- Hội nghị thảo luận về những người được giới thiệu ứng cử;

- Hội nghị cử Tổ kiểm phiếu gồm từ 05 đến 15 thành viên.

- Hội nghị quyết định biểu quyết danh sách chính thức những người của thôn, tổ dân phố được giới thiệu ứng cử bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín.

Trường hợp hội nghị biểu quyết bằng hình thức giơ tay thì Tổ kiểm phiếu đếm, tính kết quả biểu quyết đối với từng người được giới thiệu ứng cử.

Trường hợp hội nghị biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín thì phiếu lấy ý kiến của cử tri phải đóng dấu của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã hoặc dấu của Ủy ban nhân dân cùng cấp. Trên phiếu lấy ý kiến ghi rõ họ và tên người ứng cử (theo Mẫu số 08/PLYK gửi kèm theo hướng dẫn này).

Người được giới thiệu ứng cử là người được trên 50% tổng số cử tri có mặt tín nhiệm. Trường hợp có nhiều người cùng được trên 50% tổng số cử tri có mặt tín nhiệm thì người được giới thiệu ứng cử được xác định theo kết quả biểu quyết

từ cao xuống thấp cho đến khi đủ số lượng được phân bổ; trường hợp kết quả biểu quyết ngang nhau thì người chủ trì hội nghị lập danh sách những người đó để hội nghị biểu quyết lại và lấy người có kết quả biểu quyết cao hơn mà không cần phải đạt trên 50% tổng số cử tri có mặt. Trường hợp biểu quyết lại mà kết quả biểu quyết vẫn ngang nhau thì việc có biểu quyết tiếp hay không do hội nghị quyết định;

- Tổ kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu (theo Mẫu số 06/BBKP gửi kèm theo hướng dẫn này). Tổ trưởng Tổ kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết;

- Hội nghị thông qua biên bản hội nghị (theo Mẫu số 04/HNCT gửi kèm theo hướng dẫn này).

Trường hợp bất khả kháng do tình hình dịch bệnh, thiên tai mà không thể tổ chức hội nghị trực tiếp thì tổ chức hội nghị trực tuyến hoặc tổ chức phát phiếu lấy ý kiến giới thiệu người của thôn, tổ dân phố ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã. Việc tổ chức Hội nghị trực tuyến hoặc tổ chức phát phiếu lấy ý kiến trong trường hợp này được thực hiện theo quy định tại khoản 3, điều 6 Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15.

3. Chậm nhất là 17 giờ 00 ngày 01 tháng 2 năm 2026, người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã phải hoàn thành việc nộp một (01) bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử cấp xã nơi mình ứng cử.

Việc nộp hồ sơ ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã được thực hiện theo khoản 2 và khoản 3 Điều 36 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân và Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG.

Ban công tác Mặt trận chuyển biên bản hội nghị cử tri giới thiệu người của thôn, tổ dân phố ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp.

Việc chuyển các biên bản nói trên phải hoàn thành chậm nhất là 17 giờ 00 ngày 01 tháng 2 năm 2026.

BƯỚC BA

Tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ hai để thỏa thuận lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân

(Từ ngày 02/2 đến ngày 03/2/2026)

A. ĐỐI VỚI VIỆC HIỆP THƯƠNG,

GIỚI THIỆU NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ hai thỏa thuận lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Quốc hội và gửi lấy ý kiến cử tri nơi cư trú; đối với người

tự ứng cử thì còn được gửi lấy ý kiến cử tri nơi người đó công tác (nếu có) theo quy định tại Điều 44 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

Danh sách giới thiệu người ứng cử trình hội nghị hiệp thương lần thứ hai phải bảo đảm số dư cần thiết để hội nghị xem xét, lựa chọn lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Quốc hội.

I. THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ

Hội nghị hiệp thương lần thứ hai gồm các thành phần như hội nghị hiệp thương lần thứ nhất.

II. NỘI DUNG, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC

1. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội báo cáo về tình hình giới thiệu người ứng cử của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và tình hình người tự ứng cử ở Thành phố (nếu có);

2. Hội nghị thảo luận, lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Quốc hội căn cứ vào các nội dung sau:

- Tiêu chuẩn của đại biểu Quốc hội;
- Kết quả điều chỉnh lần thứ nhất của Ủy ban thường vụ Quốc hội về dự kiến cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội của cơ quan, tổ chức, đơn vị;
- Kết quả thỏa thuận tại hội nghị hiệp thương lần thứ nhất;
- Hồ sơ, biên bản giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội của cơ quan, tổ chức, đơn vị gửi đến;
- Ý kiến nhận xét và tín nhiệm của cử tri nơi công tác đối với người được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội.

3. Trường hợp không thỏa thuận được vấn đề nào thì hội nghị quyết định biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Hội nghị cử Tổ kiểm phiếu từ 05 đến 15 người. Trường hợp quyết định biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín thì phiếu biểu quyết phải đóng dấu của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tổ chức hội nghị hiệp thương. Chỉ các đại biểu thuộc thành phần hội nghị hiệp thương có mặt tại hội nghị mới được quyền biểu quyết.

4. Hội nghị bàn kế hoạch tổ chức lấy ý kiến nhận xét và tín nhiệm của cử tri nơi cư trú đối với người được cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu ứng cử; lấy ý kiến nhận xét và tín nhiệm của cử tri nơi cư trú, nơi công tác (nếu có) đối với

người tự ứng cử; nêu ra các vấn đề cần xác minh, làm rõ đối với những người ứng cử.

5. Hội nghị thông qua biên bản và danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Quốc hội (theo mẫu số 01/BCĐBQH-MT và mẫu số 05/BCĐBQH-MT kèm theo hướng dẫn này).

6. Việc gửi biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ hai ở Thành phố được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

Biên bản hội nghị hiệp thương ở Thành phố phải ghi rõ thành phần, số lượng người tham dự, diễn biến, kết quả hội nghị và được gửi ngay đến Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban bầu cử thành phố Hà Nội.

B. ĐỐI VỚI VIỆC HIỆP THƯƠNG, GIỚI THIỆU NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ hai thỏa thuận lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân và gửi lấy ý kiến cử tri nơi cư trú đối với người tự ứng cử, người được cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu ứng cử và lấy ý kiến cử tri nơi công tác (nếu có) của người tự ứng cử, người được thôn, tổ dân phố giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã theo quy định tại Điều 53 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

Danh sách giới thiệu người ứng cử trình hội nghị hiệp thương lần thứ hai phải bảo đảm số dư cần thiết để hội nghị xem xét, lựa chọn lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

I. THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ

Như thành phần hội nghị hiệp thương lần thứ nhất.

II. NỘI DUNG, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC

1. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tổ chức hội nghị hiệp thương báo cáo về tình hình giới thiệu người ứng cử của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và thôn, tổ dân phố (đối với cấp xã), tình hình người tự ứng cử (nếu có);

2. Hội nghị thảo luận, lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân căn cứ vào các nội dung sau đây:

- Tiêu chuẩn của đại biểu Hội đồng nhân dân;

- Kết quả điều chỉnh của Thường trực Hội đồng nhân dân về cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

- Kết quả thỏa thuận tại hội nghị hiệp thương lần thứ nhất;

- Hồ sơ, biên bản giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân của các cơ quan, tổ chức, đơn vị gửi đến;

- Ý kiến nhận xét và tín nhiệm của cử tri nơi công tác đối với người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

3. Trường hợp không thỏa thuận được vấn đề nào thì hội nghị quyết định biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Hội nghị cử Tổ kiểm phiếu từ 05 đến 15 người. Trường hợp quyết định biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín thì phiếu biểu quyết phải đóng dấu của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nơi tổ chức hội nghị hiệp thương. Chỉ các đại biểu thuộc thành phần hội nghị hiệp thương có mặt tại hội nghị mới được quyền biểu quyết.

4. Hội nghị bàn kế hoạch tổ chức lấy ý kiến nhận xét và tín nhiệm của cử tri nơi cư trú đối với người được cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử và lấy ý kiến cử tri nơi công tác (nếu có) của người tự ứng cử, người được thôn, tổ dân phố giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã; nêu ra các vấn đề cần xác minh, làm rõ đối với những người ứng cử.

5. Hội nghị thông qua biên bản và danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân (theo Mẫu số 01/BCĐBHĐND-MT và Mẫu số 05/BCĐBHĐND-MT gửi kèm theo hướng dẫn này).

6. Việc gửi biên bản hội nghị hiệp thương và danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở Thành phố, cấp xã được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 53 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

Biên bản hội nghị hiệp thương phải ghi rõ thành phần, số lượng người tham dự, diễn biến, kết quả hội nghị.

Biên bản hội nghị hiệp thương ở Thành phố được gửi ngay đến Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử Thành phố.

Biên bản hội nghị hiệp thương ở cấp xã được gửi ngay đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử cùng cấp.

BƯỚC BỐN

Tổ chức hội nghị lấy ý kiến nhận xét và tín nhiệm của cử tri nơi cư trú đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân

(Thời gian từ ngày 04/2 đến ngày 08/2/2026)

A. ĐỐI VỚI NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI

1. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội tổ chức họp với đại diện Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã nơi có người ứng cử đại biểu Quốc hội cư trú và đại diện cơ quan, tổ chức, đơn vị có người ứng cử để hướng dẫn việc tổ chức lấy ý kiến nhận xét và tín nhiệm của cử tri;

2. Việc lấy ý kiến của hội nghị cử tri nơi cư trú đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội được tổ chức tại thôn, tổ dân phố nơi người ứng cử cư trú, do Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp triệu tập và chủ trì;

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã trao đổi với cơ quan, tổ chức, đơn vị có người được giới thiệu ứng cử để tổ chức hội nghị cử tri.

3. Việc tổ chức hội nghị lấy ý kiến nhận xét và tín nhiệm của cử tri nơi cư trú đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội được thực hiện theo quy định tại Điều 45, Điều 46 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân và các điều 2, 3, 4 Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15.

3.1. Hội nghị cử tri nơi cư trú để lấy ý kiến nhận xét và bày tỏ sự tín nhiệm của cử tri nơi cư trú đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội (gồm người được giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử) được tổ chức tại thôn, tổ dân phố nơi người ứng cử thường trú hoặc tạm trú. Trường hợp không xác định được nơi thường trú hoặc nơi tạm trú thì tổ chức hội nghị cử tri tại thôn, tổ dân phố nơi người ứng cử đang sinh sống.

Trường hợp người ứng cử cư trú tại nhà chung cư chưa có tổ dân phố thì tổ chức hội nghị cử tri tại nhà chung cư nơi người đó sinh sống để lấy ý kiến đối với người ứng cử.

3.2. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp triệu tập và chủ trì hội nghị.

Trưởng ban công tác Mặt trận phối hợp với Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố lập danh sách và mời cử tri đến dự hội nghị. Trường hợp tổ chức hội nghị cử tri tại nhà chung cư chưa có tổ dân phố thì Trưởng ban công tác Mặt trận phối hợp với Ban quản trị nhà chung cư (nếu có) lập danh sách và mời cử tri cư trú tại tòa nhà chung cư hoặc cụm nhà chung cư đến dự hội nghị.

Trường hợp tổ chức hội nghị cử tri tại nhà chung cư chưa có Tổ dân phố, chưa có Ban công tác Mặt trận thì Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp triệu tập và Ban quản trị nhà chung cư (nếu có) chủ trì hội nghị.

3.3. Đối với nơi có dưới 100 cử tri thì tổ chức hội nghị toàn thể cử tri để lấy ý kiến về người ứng cử đại biểu Quốc hội và phải bảo đảm số lượng cử tri tham dự hội nghị đạt ít nhất là 50% tổng số cử tri được triệu tập. Đối với nơi có từ 100 cử tri trở lên thì có thể tổ chức hội nghị toàn thể hoặc hội nghị cử tri đại diện hộ gia đình và phải bảo đảm có ít nhất là 55 cử tri tham dự hội nghị.

3.4. Trường hợp bất khả kháng do tình hình dịch bệnh, thiên tai mà không thể tổ chức hội nghị trực tiếp thì tổ chức hội nghị trực tuyến hoặc tổ chức phát phiếu lấy ý kiến đối với người ứng cử đến cử tri tại nơi cư trú. Việc tổ chức hội nghị trực tuyến hoặc tổ chức phát phiếu lấy ý kiến được thực hiện theo quy định tại khoản 4, Điều 2 Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15.

3.5. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã, người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại diện cơ quan, tổ chức, đơn vị đã giới thiệu người ứng cử được mời tham dự hội nghị.

4. Việc tổ chức hội nghị lấy ý kiến nhận xét và tín nhiệm của cử tri nơi công tác (nếu có) đối với người tự ứng cử đại biểu Quốc hội được thực hiện theo quy định tại Điều 45, Điều 46 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân và các điều 1, 3, 4 Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15.

B. ĐỐI VỚI NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

1. Ngay sau hội nghị hiệp thương lần thứ hai, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tổ chức hội nghị hiệp thương chủ trì cuộc họp với người phụ trách công tác tổ chức cán bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có người ứng cử; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã (đối với cấp xã mời Trưởng Ban công tác Mặt trận trên địa bàn) để hướng dẫn việc tổ chức lấy ý kiến cử tri nơi cư trú đối với những người ứng cử có tên trong danh sách sơ bộ; hướng dẫn việc tổ chức lấy ý kiến cử tri nơi công tác (nếu có) đối với người tự ứng cử, người được thôn, tổ dân phố giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã.

2. Việc lấy ý kiến của hội nghị cử tri nơi cư trú đối với người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân được tổ chức tại thôn, tổ dân phố nơi người ứng cử cư trú, do Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp triệu tập và chủ trì.

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã trao đổi với cơ quan, tổ chức, đơn vị có người được giới thiệu ứng cử để tổ chức hội nghị cử tri.

3. Việc tổ chức hội nghị lấy ý kiến nhận xét và tín nhiệm của cử tri nơi cư trú đối với người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân được thực hiện theo quy định tại Điều 54, Điều 55 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân và các điều 2, 3, 4 của Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15.

3.1. Hội nghị cử tri nơi cư trú để lấy ý kiến đối với người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân (gồm người được giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử) được tổ chức tại thôn, tổ dân phố nơi người ứng cử thường trú hoặc tạm trú. Trường hợp không xác định được nơi thường trú hoặc nơi tạm trú thì tổ chức hội nghị cử tri tại thôn, tổ dân phố nơi người ứng cử đang sinh sống.

Trường hợp người ứng cử cư trú tại nhà chung cư chưa có tổ dân phố thì tổ chức hội nghị cử tri tại nhà chung cư nơi người đó sinh sống để lấy ý kiến đối với người ứng cử.

3.2. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp triệu tập và chủ trì hội nghị.

Trưởng ban công tác Mặt trận phối hợp với Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố lập danh sách và mời cử tri đến dự hội nghị. Trường hợp tổ chức hội nghị cử tri tại nhà chung cư chưa có tổ dân phố thì Trưởng ban công tác Mặt trận phối hợp với Ban quản trị nhà chung cư (nếu có) lập danh sách và mời cử tri cư trú tại tòa nhà khu chung cư hoặc cụm nhà chung cư đến dự hội nghị.

Trường hợp tổ chức hội nghị cử tri tại nhà chung cư chưa có Tổ dân phố, chưa có Ban công tác Mặt trận thì Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp triệu tập và Ban quản trị nhà chung cư (nếu có) chủ trì hội nghị.

3.3. Đối với nơi có dưới 100 cử tri thì tổ chức hội nghị toàn thể cử tri để lấy ý kiến về người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân và phải bảo đảm số lượng cử tri tham dự hội nghị đạt ít nhất là 50% tổng số cử tri được triệu tập. Đối với nơi có từ 100 cử tri trở lên thì có thể tổ chức hội nghị toàn thể hoặc hội nghị cử tri đại diện hộ gia đình và phải bảo đảm có ít nhất là 55 cử tri tham dự hội nghị.

3.4. Trường hợp bất khả kháng do tình hình dịch bệnh, thiên tai mà không thể tổ chức hội nghị trực tiếp thì tổ chức hội nghị trực tuyến hoặc tổ chức phát phiếu lấy ý kiến đối với người ứng cử đến cử tri tại nơi cư trú. Việc tổ chức hội nghị trực tuyến hoặc tổ chức phát phiếu lấy ý kiến được thực hiện theo quy định tại khoản 4, Điều 2 Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15.

3.5. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã, người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, đại diện cơ quan, tổ chức, đơn vị đã giới thiệu người ứng cử được mời tham dự hội nghị.

4. Việc tổ chức hội nghị lấy ý kiến nhận xét và tín nhiệm của cử tri nơi công tác (nếu có) đối với người tự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, người được thôn,

tổ dân phố giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã được thực hiện theo quy định tại Điều 54, Điều 55 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân và các điều 1, 3, 4 Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15.

C. XÁC MINH VÀ TRẢ LỜI CÁC VỤ VIỆC MÀ CỬ TRI NÊU ĐỐI VỚI NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI, ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

1. Trách nhiệm xác minh và trả lời các vụ việc mà cử tri nêu đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân được thực hiện theo quy định tại Điều 46 và Điều 55 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

2. Chậm nhất là ngày 08 tháng 2 năm 2026, việc xác minh và trả lời về các vụ việc mà cử tri nêu đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội, người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phải được tiến hành xong.

D. ĐIỀU CHỈNH LẦN THỨ HAI VỀ CƠ CẤU, THÀNH PHẦN, SỐ LƯỢNG NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI

Chậm nhất là ngày 05 tháng 02 năm 2026, căn cứ vào kết quả hiệp thương lần thứ hai, Ủy ban thường vụ Quốc hội tiến hành điều chỉnh lần thứ hai về cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở trung ương và Thành phố được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội theo quy định tại Điều 47 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

BƯỚC NĂM

Tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ ba để lựa chọn, lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân

(Từ ngày 09/2 đến ngày 20/2/2026)

A. ĐỐI VỚI VIỆC HIỆP THƯƠNG, GIỚI THIỆU NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI

Căn cứ vào tiêu chuẩn của đại biểu Quốc hội, cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở Thành phố được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội đã được Ủy ban thường vụ Quốc hội điều chỉnh lần thứ hai và kết quả hội nghị cử tri nơi cư trú, nơi công tác, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ ba để lựa chọn, lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Quốc hội theo quy định tại Điều 49 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

Danh sách giới thiệu người ứng cử trình hội nghị hiệp thương lần thứ ba phải bảo đảm có số dư lớn hơn số dư quy định tại khoản 6 Điều 57 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

I. THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ

Hội nghị hiệp thương lần thứ ba gồm các thành phần như hội nghị hiệp thương lần thứ nhất.

II. NỘI DUNG, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC

1. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội báo cáo về tình hình, kết quả tổ chức lấy ý kiến nhận xét và sự tín nhiệm của cử tri nơi công tác, nơi cư trú đối với những người ứng cử, trong đó nêu rõ những trường hợp cần xem xét do có vụ việc cử tri nêu và danh sách người được dự kiến giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội.

Trường hợp người ứng cử không đạt sự tín nhiệm của trên 50% tổng số cử tri tham dự tại hội nghị cử tri nơi cư trú thì không đưa vào danh sách giới thiệu tại hội nghị hiệp thương lần thứ ba, trừ trường hợp đặc biệt cần báo cáo rõ để hội nghị hiệp thương xem xét, quyết định.

Trường hợp đặc biệt là những người có đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự kiến giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội nhưng do điều kiện công tác đặc thù ít tiếp xúc với cử tri và nhân dân nơi cư trú nên không đạt được trên 50% tổng số phiếu tín nhiệm của cử tri tham dự hội nghị...

2. Hội nghị tiến hành thảo luận, lựa chọn, lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Quốc hội.

Trường hợp không thỏa thuận được thì hội nghị quyết định biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Hội nghị cử tổ kiểm phiếu gồm từ 05 đến 15 người. Trường hợp quyết định biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín thì phiếu biểu quyết phải đóng dấu của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội. Chỉ các đại biểu thuộc thành phần hội nghị hiệp thương có mặt tại hội nghị mới được quyền biểu quyết.

3. Hội nghị thông qua biên bản và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Quốc hội (theo mẫu số 01/BCĐBQH-MT và mẫu số 05/BCĐBQH-MT gửi kèm theo hướng dẫn này)

Biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba phải ghi rõ thành phần, số lượng người tham dự, diễn biến và kết quả hội nghị.

4. Chậm nhất là ngày 22 tháng 02 năm 2026, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội gửi biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Quốc hội đến

Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban bầu cử Thành phố, theo quy định tại khoản 3, điều 49 và khoản 2 điều 57 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

B. ĐỐI VỚI VIỆC HIỆP THƯƠNG,

GIỚI THIỆU NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

Căn cứ vào tiêu chuẩn của đại biểu Hội đồng nhân dân, cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử của cơ quan, tổ chức, đơn vị và kết quả lấy ý kiến cử tri nơi công tác, nơi cư trú, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ ba để lựa chọn, lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp mình theo quy định tại Điều 56 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

Danh sách giới thiệu người ứng cử trình hội nghị hiệp thương lần thứ ba phải bảo đảm có số dư lớn hơn số dư quy định tại khoản 3 Điều 58 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

I. THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ

Hội nghị hiệp thương lần thứ ba gồm các thành phần như hội nghị hiệp thương lần thứ nhất.

II. NỘI DUNG, THỦ TỤC, TRÌNH TỰ

1. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tổ chức hội nghị hiệp thương báo cáo về tình hình, kết quả tổ chức lấy ý kiến nhận xét và tín nhiệm của cử tri nơi công tác, nơi cư trú đối với những người ứng cử, trong đó cần nêu rõ những trường hợp cần xem xét do có vụ việc cử tri nêu và danh sách người được dự kiến giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

Trường hợp người ứng cử không đạt sự tín nhiệm của trên 50% tổng số cử tri tham dự tại hội nghị cử tri nơi cư trú thì không đưa vào danh sách giới thiệu tại hội nghị hiệp thương lần thứ ba, trừ trường hợp đặc biệt cần báo cáo rõ để hội nghị hiệp thương xem xét, quyết định.

Trường hợp đặc biệt là những người có đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự kiến giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân nhưng do điều kiện công tác đặc thù ít tiếp xúc với cử tri và nhân dân nơi cư trú nên không đạt được trên 50% tổng số phiếu tín nhiệm của cử tri tham dự hội nghị...

2. Hội nghị tiến hành thảo luận, lựa chọn, lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mình.

Trường hợp không thỏa thuận được thì hội nghị quyết định biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Hội nghị cử tổ kiểm phiếu gồm từ 05 đến 15

người. Trường hợp quyết định biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín thì phiếu biểu quyết phải đóng dấu của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tổ chức hội nghị hiệp thương. Chỉ các đại biểu thuộc thành phần hội nghị hiệp thương có mặt tại hội nghị mới được quyền biểu quyết.

3. Hội nghị thông qua biên bản và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân (theo mẫu số 01/BCĐBHĐND-MT và mẫu số 05/BCĐBHĐND-MT gửi kèm theo hướng dẫn này).

Biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba phải ghi rõ thành phần, số lượng người tham dự, diễn biến và kết quả hội nghị.

4. Việc gửi biên bản hội nghị hiệp thương và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố, cấp xã được thực hiện theo quy định tại khoản 3 điều 56 và khoản 1 Điều 58 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân chậm nhất là ngày 22 tháng 02 năm 2026.

Chậm nhất là ngày 22 tháng 02 năm 2026, biên bản hội nghị hiệp thương ở Thành phố được gửi đến Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử Thành phố.

Chậm nhất là ngày 22 tháng 02 năm 2026, biên bản hội nghị hiệp thương ở cấp xã được gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử cùng cấp.

Trên đây là Hướng dẫn quy trình hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị liên hệ với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội (qua Ban Dân chủ, Giám sát và Phản biện xã hội, Email: bandanchuphapluat@gmail.com, hoặc đồng chí Phạm Ngọc Quỳnh – Trưởng Ban Dân chủ, Giám sát và Phản biện xã hội, số ĐT: 0904 412 656) để tổng hợp báo cáo Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố./.

Nơi nhận:

- Ban TT UBTW MTTQ VN; | (Để
- Ban Thường vụ Thành ủy; | báo cáo)
- Thường trực HĐND Thành phố;
- UBND Thành phố;
- Ủy ban bầu cử Thành phố;
- BTT UBMTTQVN Thành phố;
- Các tổ chức thành viên;
- Ủy ban bầu cử, Thường trực Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các phường, xã;
- Các Ban, VP Ủy ban MTTQVN TP;
- Lưu VP, Ban DC, GS và PBXH.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
CHỦ TỊCH



Bùi Huyền Mai

